

Số: 2344/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 20 tháng 10 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về khen thưởng đối với cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Phòng chống tham nhũng ngày 29 tháng 11 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống tham nhũng ngày 04 tháng 8 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 120/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng chống tham nhũng;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2011/TTLT-BNV- TTCP ngày 06 tháng 5 năm 2011 của Bộ Nội vụ và Thanh tra Chính phủ về quy định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 795/TTr-SNV ngày 10 tháng 10 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định về khen thưởng đối với cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Sở; Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh; Chủ tịch UBND huyện (thị xã, thành phố), Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo Tỉnh về phòng chống tham nhũng;
- Lưu: VT, TĐ.



CHỦ TỊCH

Trần Minh Sanh

**QUY ĐỊNH
VỀ KHEN THƯỞNG CÁ NHÂN CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG TỔ CÁO,
PHÁT HIỆN HÀNH VI THAM NHŨNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2344 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2011
của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu).**

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy định này quy định về khen thưởng đối với cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ cáo, phát hiện hành vi tham nhũng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Phòng chống tham nhũng, bao gồm: nguyên tắc; đối tượng; hình thức; tiêu chuẩn; Quỹ thưởng và mức thưởng; thẩm quyền; trình tự, thủ tục khen thưởng.

Điều 2. Nguyên tắc khen thưởng.

Việc khen thưởng được thực hiện thường xuyên, đảm bảo đúng quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật Thi đua, Khen thưởng, Điều 67 Luật Phòng chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**Chương II
ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

Điều 3. Đối tượng khen thưởng.

Đối tượng khen thưởng theo Quy định này, là cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ cáo, phát hiện hành vi tham nhũng xảy ra tại các địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Điều 4. Hình thức khen thưởng.

Các hình thức khen thưởng theo Quy định này, thực hiện theo Thông tư Liên tịch số 03/2011/TTLT-BNV-TTCTP ngày 06/5/2011 của Bộ Nội vụ và Thanh tra Chính phủ quy định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ cáo, phát hiện hành vi tham nhũng. Cụ thể:

1. Huân chương Dũng cảm;
2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
3. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
4. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và tương đương; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần

kinh tế; các hợp tác xã nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ... và các cơ quan, đơn vị khác có thẩm quyền.

Điều 5. Tiêu chuẩn khen thưởng

Tiêu chuẩn tặng thưởng: Huân chương Dũng cảm; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh; Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và tương đương; Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; các hợp tác xã nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ... và các cơ quan, đơn vị khác có thẩm quyền, thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 5 Thông tư Liên tịch số 03/2011/TTLT-BNV-TTCP ngày 06/5/2011 của Bộ Nội vụ và Thanh tra Chính phủ quy định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng.

Chương III QUỸ KHEN THƯỞNG VÀ MỨC THƯỞNG

Điều 6. Quỹ khen thưởng về phòng, chống tham nhũng:

Quỹ khen thưởng về phòng, chống tham nhũng để thưởng cho cá nhân được khen thưởng về thành tích phòng, chống tham nhũng, thực hiện theo Điều 53 Nghị định số 120/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng.

Hàng năm Văn phòng Ban Chỉ đạo Tỉnh về phòng chống tham nhũng, xây dựng kế hoạch Quỹ thưởng trình UBND tỉnh bố trí kinh phí thưởng về thành tích phòng chống tham nhũng.

Việc quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng về phòng, chống tham nhũng do Văn phòng Ban Chỉ đạo Tỉnh về phòng chống tham nhũng thực hiện theo pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 7. Mức thưởng

Cá nhân được khen thưởng về thành tích phòng, chống tham nhũng được nhận tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng, ngoài ra còn được thưởng tiền từ quỹ khen thưởng về phòng, chống tham nhũng với mức thưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư Liên tịch số 03/2011/TTLT-BNV-TTCP ngày 06/5/2011 của Bộ Nội vụ và Thanh tra Chính phủ quy định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng.

Chương IV. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH VÀ TRAO TẶNG KHEN THƯỞNG.

Điều 8. Thẩm quyền quyết định và trao tặng khen thưởng.

Thẩm quyền quyết định và trao tặng các hình thức khen thưởng tại Điều 4 Quy định này, thực hiện theo quy định tại Điều 77, 78, 79, 80 và Điều 81 Luật Thi đua, Khen thưởng.

Điều 9. Thẩm quyền khen thưởng của Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo Tỉnh về phòng, chống tham nhũng.

Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo Tỉnh về phòng, chống tham nhũng được quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng thuộc thẩm quyền quản lý của các ngành, lĩnh vực, địa phương mà chưa được cấp sở, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện khen thưởng.

**Chương V
THỦ TỤC KHEN THƯỞNG.**

Điều 10. Hồ sơ đề nghị khen thưởng.

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản đối với Huân chương Dũng cảm, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện quy định tại Điều 61 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng (4 bộ).

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản đối với Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, 01 bộ gồm:

- a) Tờ trình của Thủ trưởng cơ quan đơn vị thuộc và trực thuộc cấp tỉnh;
- b) Báo cáo tóm tắt thành tích do cá nhân hoặc cơ quan trình khen thưởng ghi rõ hành động, thành tích, công trạng đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản đối với giấy khen, 01 bộ gồm:

- a) Tờ trình của người hoặc cơ quan, đơn vị được phân công lập hồ sơ khen thưởng;
- b) Bản báo cáo thành tích do cá nhân hoặc cơ quan trình khen thưởng ghi rõ hành động, thành tích, công trạng đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.

Điều 11. Quy trình khen thưởng

1. Căn cứ vào văn bản của cơ quan chức năng kết luận xử lý hành vi tham nhũng, cơ quan (hoặc tổ chức, cá nhân) làm công tác thi đua, khen thưởng có người tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng đối chiếu với tiêu chuẩn khen thưởng tại Điều 5 Quy định này, lập thủ tục đề nghị Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền khen thưởng và thưởng tiền theo mức thưởng quy định tại Điều 7 của Quy định này, hoặc trình cấp trên khen thưởng.

2. Đối với các trường hợp lập được thành tích xuất sắc đạt tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 4 Quy định này, hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Ban Thi đua-Khen thưởng tỉnh.

Điều 12. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ khen thưởng

1. Ban Thi đua-Khen thưởng tỉnh tiếp nhận hồ sơ đề nghị tặng thưởng: Huân chương Dũng cảm; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, kiểm tra hồ sơ và hoàn tất thủ tục trình UBND tỉnh khen thưởng hoặc đề nghị UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ khen thưởng.

2. Đối với những trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định tại Điểm a các Khoản 1, 2, 3 Điều 5 Thông tư Liên tịch số 03/2011/TTLT-BNV-TTCT ngày 06/5/2011 của Bộ Nội vụ và Thanh tra Chính phủ quy định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng, Ban Thi đua - Khen thưởng tổ chức hội nghị với các cơ quan xét khen thưởng quy định tại Điều 13 Quy định này để xem xét, thống nhất mức khen thưởng, và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo Tỉnh về Phòng chống tham nhũng cho ý kiến trước khi trình UBND tỉnh.

Điều 13. Các cơ quan xét khen thưởng.

Thông qua việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của mình, Văn phòng Ban Chỉ đạo Tỉnh về Phòng chống tham nhũng và Thanh tra Tỉnh có trách nhiệm cùng với Sở Nội vụ (Ban Thi đua-Khen thưởng) xem xét, thống nhất việc đề nghị khen thưởng cho các trường hợp khen thưởng theo các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 12 Quy định này.

**Chương VI
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 14. Trách nhiệm thực hiện

1. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và các tổ chức có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện.
2. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Thanh tra Tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn công tác thanh tra việc thực hiện các quy định của Quy định này.
3. Sở Nội vụ (Ban Thi đua-Khen thưởng) có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Quy định này./.

 CHỦ TỊCH *[Signature]*
Trần Minh Sanh